



BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP TP HỒ CHÍ MINH

Khoa: Công Nghệ Thông Tin

BÁO CÁO ĐỀ TÀI
Lập Trình Hướng Sự Kiện Với Công
Nghệ JAVA

- **Giảng Viên Hướng Dẫn : Th.S Trần Thị Anh Thi**
- **Nhóm thực hiện: 10**
- **Danh sách thành viên:**

STT	MSSV	Họ và tên	Lớp
1	17027641	Nguyễn Minh Chiến (Nhóm Trưởng)	DHKTPM13A
2	17066451	Phan Thanh Trí	DHKTPM13B
3	17064461	Dương Quốc Thắng	DHCNTT13B
4	17069161	Nguyễn Trọng Tuấn	DHCNTT13B
5	17050371	Võ Gia Hưng	DHKTPM13A

Tên ứng dụng: CHƯƠNG TRÌNH QUẢN LÝ THÔNG TIN ĐẶT PHÒNG KHÁCH SẠN

Thời gian thực hiện: Từ ngày 19/01/2019 đến ngày 02/05/2019

1. Mô tả chung

Khi khách hàng có nhu cầu ở khách sạn thì khách hàng có thể liên hệ trực tiếp bộ phận tiếp tân khách sạn để tiến hành làm thủ tục đăng ký thuê phòng.

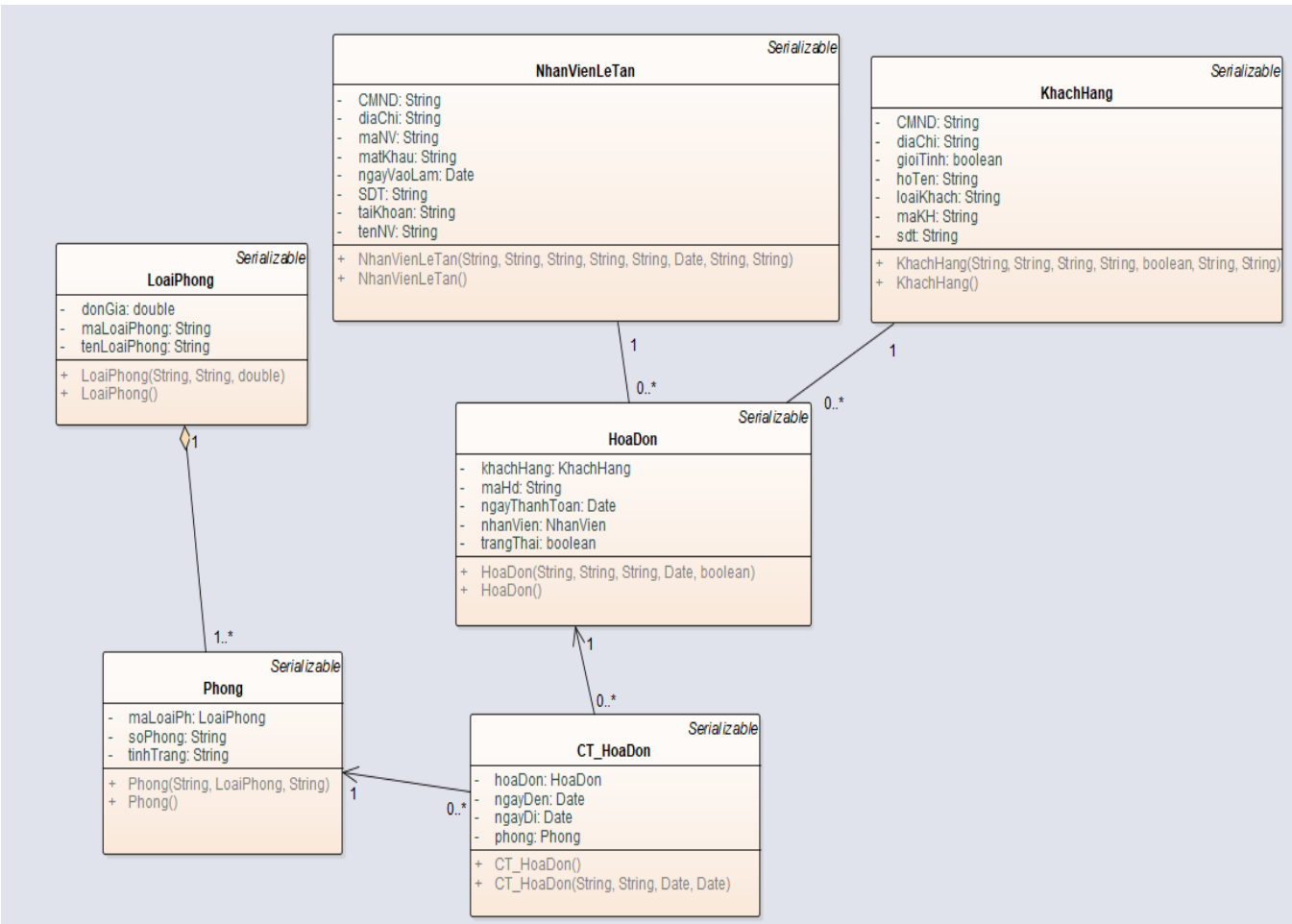
Khi khách hàng làm thủ tục đăng ký nhận phòng thì khách hàng phải khai báo đầy đủ thông tin về mình cũng như những thông tin cần thiết mà nhân viên tiếp tân yêu cầu. Bộ phận tiếp tân sẽ giữ lại các loại giấy và các văn bằng này cho đến khi khách hàng làm xong thủ tục trả phòng. Sau đó nhân viên tiếp tân sẽ kiểm tra lại tình trạng phòng để tiến hành giao phòng cho khách.

Trong thời gian ở khách sạn, khách hàng có thể sử dụng các thức uống có sẵn trong phòng hoặc các dịch vụ của khách sạn miễn phí.

Các chức năng của ứng dụng:

- *Quản lý đăng ký thuê phòng:* Khi khách đến thuê phòng, nhân viên tiếp tân phải ghi nhận lại các thông tin có liên quan đến khách theo quy định chung của khách sạn để tiện cho việc quản lý khách trong thời gian họ đăng ký thuê phòng. Tất cả các thông tin đăng ký thuê phòng đều được quản lý dựa trên họ tên khách đăng ký, số lượng phòng, ngày đến, ngày đi và số điện thoại liên lạc, địa chỉ, đồng thời tiến hành kiểm tra xem khách đã thuê phòng khách sạn bao nhiêu lần, nếu số lần thuê nhiều hơn 5 thì được xét là **khách hàng thân thiết**.
- *Quản lý thông tin nhận phòng:* Sau khi đã làm thủ tục đăng ký thuê phòng, khách thuê sẽ được nhân viên tiếp tân giao phòng và chính thức ghi nhận thời gian mà họ nhận phòng. Khách sạn sẽ quản lý những thông tin như số phòng nhận, họ tên người nhận phòng, ngày nhận, giờ nhận
- *Quản lý việc trả phòng:* Khi khách thuê có ý muốn trả phòng thì nhân viên tiếp tân có nhiệm vụ kiểm tra lại phòng mà họ trả dựa trên thông tin nhận phòng. Đồng thời phải lập hóa đơn cho khách, cách thức tính tiền thuê phòng như sau: $Tổng tiền = (Tiền phòng * Số ngày) - giảm giá khách hàng$. Trong đó: *Giảm giá khách hàng* : dành cho khách thân thiết của khách sạn.

2. Mô hình lớp (Class Diagram)



3. Đặc tả Class

3.1. Các bước định nghĩa lớp NhanVienLeTan:

STT	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	maNV	String		
1.2	tenNV	String		
1.3	CMND	String		
1.4	diaChi	String		
1.5	SDT	String		

1.6	ngayVaoLam	Date		
1.7	taiKhoan	String		
1.8	matKhau	String		
2	Viết các phương thức getter, setter			
2.1	setmaNV(string maNV)	void	Kiểm tra tham số MaNV đúng mẫu (NVxxxx)	throw exception “Mã nv không đúng mẫu” nếu tham số manv không hợp lệ
2.2	settenNV(string hoten)	void	Kiểm tra tham số tenNV không được rỗng, không chứa kí tự số, kí tự đặc biệt	throw exception “Họ tên không được rỗng, không chứa số và kí tự đặc biệt” nếu tham số hoten không hợp lệ
2.3	setCMND(String CMND)	void	Chứng minh nhân dân gồm 12 số hoặc 9 số, không chứa kí tự đặc biệt	throw exception” CMND không được rỗng, phải gồm 9 số, không chứa kí tự đặc biệt
2.4	setDiaChi(string diachi)	void	Kiểm tra tham số diaChi không được rỗng, không chứa kí tự số, kí tự đặc biệt	throw exception “địa chỉ không được rỗng, không chứa số và kí tự đặc biệt” nếu

			kí tự đặc biệt	tham số địaChị không hợp lệ
2.5	setSDT(String SDT)	void	Kiểm tra tham số SDT phải chứa 10 kí số, bắt đầu bằng 0 hoặc 84	Throw exception “Số điện thoại gồm 10 kí số” nếu tham số SDT không hợp lệ
2.6	setngayVaoLam(Date ngayvaoLam)	void	Không thể sau ngày hiện tại, mặc định là ngày hiện tại	Throw exception “Ngày vào làm sau ngày hiện tại, mặc định là ngày hiện tại”
2.7	setTaiKhoan(String taiKhoan)	void	Kiểm tra tham số taiKhoan không được rỗng, không chứa kí tự số, kí tự đặc biệt	throw exception “địa chỉ không được rỗng, không chứa số và kí tự đặc biệt” nếu tham số địaChị không hợp lệ”
2.8	setmatKhau(Date matKhau)	void	Kiểm tra tham số matKhau phải ít nhất 8 kí tự, bao gồm chữ và số	Throw exception “mật khẩu phải ít nhất 8 kí tự, bao gồm chữ và số” nếu tham số matKhau không hợp lệ
3	Viết các constructor	public NhanVienLeTan(String maNV, String tenNV, String cMND, String địaChị, String sDT,	Constructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ	

		Date ngayVaoLam, String taiKhoan, String matKhau)	tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của nhân viên

3.2. Các bước định nghĩa lớp KháchHang:

STT	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	maKH	String		
1.2	CMND	String		
1.3	hoTen	String		
1.4	diaChi	String		
1.5	gioiTinh	Boolean		
1.6	sdt	String		
1.7	loaiKhach	String		
2	Viết các phương thức getter, setter			
2.1	setmaKH(string maKH)	void	Kiểm tra tham số manv đúng mẫu (KHxxxx)	throw exception “Mã Kh không đúng mẫu” nếu tham số maKH không hợp lệ
2.2	setCMND(String CMND)	void	Kiểm tra CMND phải đủ 9 số hoặc 12 số	Throw exception “CMND có 9 số hoặc 12 số (đối với căn cước

				công dân)” nếu tham số CMND không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
2.3	setHoTen(String hoTen)	void	Kiểm tra tham số tenKH không được rỗng, không chứa số, không chứa kí tự đặc biệt	throw exception “Họ tên không được rỗng, , không chứa số, không chứa kí tự đặc biệt” nếu tham số hoten không hợp lệ
2.4	setDiaChi(String diaChi)	void		
2.5	setGioiTinh(boolean gioiTinh)	void		
2.6	setSDT(String SDT)	void	Kiểm tra số điện thoại đủ 10 ký tự hay không	Throw exception “SDT phải là 10 số” nếu tham số SDT không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
2.7	setLoaiKhach(String loaiKhach)	void		
3	Viết các constructor	public KhachHang(String maKH, String cMND, String hoTen, String diaChi, boolean	Contructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ	

		gioiTinh, String sdt, String loaiKhach)	tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của KhachHang

3.3. Các bước định nghĩa lớp HoaDon:

ST T	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	maHD	String		
1.2	nhanVien	NhanVienLeTan		
1.3	khachHang	KhachHang		
1.4	ngayThanhToan	Date		
1.5	daThanhToan	boolean		
2	Viết các phương thức getter, setter			
2.1	setMaHd(String maHd)	void		
2.2	setNhanVien(NhanVienLeTa n nhanVien)	void		
2.3	setKhachHang(KhachHang khachHang)	void		
2.4	setngayThanhToan(Date ngayThanhToan)	void	Không thể sau ngày hiện tại, mặc định là ngày hiện tại	Throw excepti on “ngày thanh

				toán phải trước ngày hiện tại hoặc là ngày hiện tại” nếu tham số
2.5	setDaThanhToan(boolean daThanhToan)	void		
3	Viết các constructor	public HoaDon(String maHd, NhanVienLeTan nhanVien, KhachHang khachHang, Date ngayThanhToan, double giamGia, boolean daThanhToan)	Contructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của HoaDo

				n
--	--	--	--	---

3.4. Các bước định nghĩa lớp CT_HoaDon:

STT	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	maHD	String		
1.2	maPH	String		
1.3	ngayDen	date		
1.4	ngayDi	date		
2	Viết các phương thức getter, setter			
2.1	setMaHd(String maHd)	void		
2.2	setMaPh(String maPh)	void		
2.3	setngayDen(date ngayDen)	void	Không được sau ngày đi mặc định là ngày đi	Throw exception “Không được sau ngày đi mặc định là ngày đi” nếu tham số ngayDen không hợp lệ
2.4	setngayDi(date ngayDi)	void	Không thể sau ngày hiện tại mặc định là ngày hiện tại	Throw exception “Không thể sau ngày hiện

				tại mặc định là ngày hiện tại” nếu tham số ngayDi không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
3	Viết các constructor	public CT_HoaDon(String maHd, String maPh, Date ngayDen, Date ngayDi)	Constructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của chiTietHoaDon

3.5. Các bước định nghĩa lớp Phong:

STT	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	soPhong	String		
1.2	LoaiPhong	LoaiPhong		
1.3	sucChua	int		
1.4	trinhTrang	String		
2	Viết các phương thức getter, setter			

2.1	setsoPhong(String soPhong)	void	Được tạo tự động có định dạng VT0X Trong đó: VT: số 1-4 XX: số từ 1-5	Throw exception “Định dạng VT0X Trong đó: VT: số 1-4 XX: số từ 1-5” nếu tham số soPhong không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
2.2	setmaLoaiPh(String maLoaiPh)	void		
2.3	setsucChua(int sucChua)	void		
2.4	set tinhTrang(String tinhTrang)	void		
3	Viết các constructor	public Phong(String soPhong, String maLoaiPh, int sucChua, String tinhTrang)	Contructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của Phong

3.6. Các bước định nghĩa lớp loiPhong:

STT	Công việc	Kiểu dữ liệu	Ràng buộc	Ghi chú
-----	-----------	--------------	-----------	---------

1	Khai báo thuộc tính:			
1.1	maLoaiPhong	String		
1.2	tenLoaiPhong	String		
1.3	donGia	Double		
2	Viết các phương thức getter, setter			
2.1	setmaLoai(String maLoai)	void	Được tạo tự động với định dạng LPX (X: là kí số)	Throw exception “định dạng LPX (X: là kí số)” nếu tham số maLoai không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
2.2	settenLoaiPhong(String tenLoaiPhong)	void	Giường đôi hoặc giường đơn	Throw exception “Không nhập khác loại Thường hoặc Vip hoặc để rỗng” nếu tham số maLoai không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
2.3	setdonGia(Double donGia)	void	Không được rỗng hoặc ≤ 0	Throw exception “Không được

				để rỗng hoặc <= 0" nếu tham số tinhTrang không hợp lệ trả về lỗi nhập liệu
3	Viết các constructor	public LoaiPhong(String maLoaiPhong, String tenLoaiPhong, double donGia)	Constructor mặc nhiên Constructor có đầy đủ tham số Copy constructor	
4	Viết phương thức toString()	string		trả về chuỗi chứa giá trị các thuộc tính của loaiPhong